

# MỘT SỐ BIỆN PHÁP QUẢN LÝ CHẤT LƯỢNG ĐÀO TẠO THEO HỆ THỐNG TÍN CHỈ Ở TRƯỜNG CAO ĐẲNG THỐNG KÊ II

**TRẦN VĂN THÁI**  
Trưởng Cao đẳng Thống kê II

**Tóm tắt:** Thực hiện Nghị quyết số 14/2005/NQ về Đổi mới cơ bản và toàn diện giáo dục đại học Việt Nam giai đoạn 2006-2020, Bộ Giáo dục và Đào tạo đã ban hành Quy chế đào tạo đại học và cao đẳng hệ chính quy theo hệ thống tín chỉ kèm theo Quyết định số 43/2007/QĐ-BGDĐT ngày 15/8/2007. Từ năm 2008-2009, đào tạo theo hệ thống tín chỉ đã được triển khai ở các trường đại học, cao đẳng trên toàn quốc, từ đó đã đặt ra những vấn đề đối với quản lý chất lượng đào tạo theo hệ thống tín chỉ. Tác giả trình bày một số biện pháp về quản lý chất lượng đào tạo theo hệ thống tín chỉ ở Trường Cao đẳng Thống kê II.

**Từ khóa:** Tín chỉ; cao đẳng; chất lượng đào tạo; sinh viên.

(Nhận bài ngày 31/4/2016; Nhận kết quả phản biện và chỉnh sửa ngày 08/6/2016; Duyệt đăng ngày 24/6/2016)

## 1. Đặt vấn đề

Nhằm phát triển nền giáo dục đại học Việt Nam, phục vụ tốt cho đẩy mạnh công nghiệp hóa - hiện đại hóa và hội nhập quốc tế ngày 02/11/2005, Chính phủ ra Nghị quyết số 14/2005/NQ về đổi mới cơ bản và toàn diện giáo dục đại học Việt Nam giai đoạn 2006-2020. Thực hiện Nghị quyết số 14/2005/NQ nói trên của Chính phủ, Bộ Giáo dục và Đào tạo đã ban hành Quy chế đào tạo đại học và cao đẳng hệ chính quy theo hệ thống tín chỉ kèm theo Quyết định số 43/2007/QĐ-BGDĐT ngày 15/8/2007 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo.

Từ năm học 2008-2009, đào tạo theo hệ thống tín chỉ được triển khai trong tất cả các trường đại học, cao đẳng toàn quốc. Việc thực hiện đào tạo theo hệ thống tín chỉ đối với giáo dục đại học là một tất yếu trong quá trình hội nhập quốc tế.

## 2. Vài nét về thực trạng Trường Cao đẳng Thống kê II

### 2.1. Về đội ngũ giảng viên

Tính đến tháng 12 năm 2015, đội ngũ giảng viên có 43 người (chiếm 60% toàn bộ cán bộ, giáo viên trong toàn trường), trong đó trình độ của giảng viên gồm: 02 tiến sĩ, 18 thạc sĩ, 07 người đang học cao học năm thứ 2, còn lại là trình độ đại học. Như vậy, tính đến thời điểm này, giảng viên có trình độ từ thạc sĩ trở lên đạt 46,5% tổng số giảng viên.

### 2.2. Về cơ sở vật chất và trang thiết bị học tập

Tại cơ sở 1, nhà trường đã đầu tư xây dựng khối nhà chính 5 tầng gồm: Khu hành chính, giảng đường, lớp học, khu thực hành, thư viện và hệ thống hạ tầng kỹ thuật, trang thiết bị làm việc, giảng dạy và học tập phục vụ công tác đào tạo có tổng diện tích sàn: 9.573m<sup>2</sup>. Trong đó, giảng đường gồm 41 phòng học lý thuyết với: 36 phòng nhỏ (73m<sup>2</sup> sàn), sức chứa trung bình 50 học sinh, sinh viên/giảng đường; 05 giảng đường (150m<sup>2</sup> sàn), sức chứa trung bình 120 học sinh, sinh viên/giảng đường). Giảng đường được trang bị hệ thống ánh sáng, âm thanh, máy chiếu, bảng chống lóa,... trong năm 2015.

Trường có diện tích 07 phòng lab học tin học, ngoại ngữ, phòng tư liệu thực hành hơn 500 m<sup>2</sup>. Mỗi phòng có

từ 20 đến 32 máy vi tính. Tổng cộng các phòng lab, thực hành được trang bị hơn 200 máy vi tính nối mạng với cấu hình mạnh. Trong các năm qua, mỗi năm bổ sung khoảng 70 máy vi tính, một mặt phát triển thêm, mặt khác thay thế máy cũ.

### 2.3. Về sách giáo trình và tài liệu tham khảo

Thư viện nhà trường với diện tích 200m<sup>2</sup>, được trang bị khá đầy đủ các loại sách, với 800 đầu sách - 9.200 cuốn gồm: Giáo trình các học phần thống kê, kế toán, tài chính, quản trị, kinh tế,... sách chuyên khảo, sách chuyên ngành, tạp chí khoa học, bộ tư liệu thực hành,... đáp ứng được nhu cầu nghiên cứu, giảng dạy và học tập của hàng ngàn học sinh, sinh viên.

Các điều kiện vật chất như hội trường, các phương tiện hiện đại phục vụ giảng dạy được đầu tư mới, phục vụ kịp thời cho công tác đào tạo.

## 3. Những khó khăn khi áp dụng đào tạo theo tín chỉ

### 3.1. Đối với giảng viên

Trước đây ở hệ trung cấp, giảng viên thường sử dụng phương pháp thuyết trình là chủ yếu (đào tạo theo niên chế), nghĩa là thầy giảng trò ghi. Khi chuyển sang dạy cao đẳng theo tín chỉ, nếu chúng ta vẫn sử dụng phương pháp này thì sẽ không đảm bảo được yêu cầu đặt ra. Bởi phương pháp đào tạo theo tín chỉ, thầy không đơn thuần là người truyền thụ kiến thức mà phải là người hướng dẫn, hỗ trợ, tư vấn cho sinh viên tìm chọn và xử lý thông tin. Như vậy, ngoài vai trò cung cấp kiến thức cho sinh viên, giảng viên còn phải đảm nhiệm ít nhất 3 vai trò nữa, đó là cố vấn quá trình học tập, tham gia vào quá trình học tập, là người học và là nhà nghiên cứu.

### 3.2. Đối với người học

Bước đầu người học sẽ gặp nhiều khó khăn trong quá trình đăng ký các tín chỉ, chưa xác định được việc tự chủ và sắp xếp lộ trình học tập của mình cho đúng quy trình đào tạo...

### 3.3. Thư viện và giảng viên cơ hữu

Trong thời gian qua, nhà trường đã tuyển thêm một số giáo viên, tuy vậy số lượng giáo viên vẫn còn thiếu ở một số bộ môn. Nhà trường chưa được xây dựng hệ



thống thư viện điện tử. Giáo trình điện tử, các phần mềm phục vụ cho môn học còn thiếu.

#### **4. Một số biện pháp quản lý đào tạo theo hệ thống tín chỉ ở Trường Cao đẳng Thống kê II**

##### **4.1. Tăng cường về số lượng, nâng cao chất lượng chuyên môn của đội ngũ giảng viên**

Đội ngũ giảng viên hiện nay ở Trường Cao đẳng Thống kê II vẫn còn thiếu so với nhu cầu đào tạo trong tương lai, trong đó đặc biệt thiếu những giảng viên chuyên ngành giỏi và những giảng viên có năng lực giảng dạy đại học, cao đẳng chính quy theo tiêu chuẩn của Bộ Giáo dục và Đào tạo. Việc xây dựng được một đội ngũ giảng viên có chất lượng cao là cả một quá trình lâu dài và phức tạp. Đến năm 2020, tối thiểu trường phải có từ 80 đến 90 giảng viên, trong đó 60% có trình độ sau đại học mới có thể đạt được những yêu cầu cơ bản của đào tạo cao đẳng có quy mô từ 300 đến 350 sinh viên.

Nhà trường cần có sự lựa chọn những giảng viên trẻ tốt nghiệp thạc sĩ, học tại trường công lập, có ngành học đại học đúng với ngành học thạc sĩ. Bên cạnh đó, cần có các phương pháp phù hợp để tiếp cận và tuyển dụng cho được giảng viên theo kế hoạch tuyển dụng hàng năm, phù hợp cơ cấu môn học, chuyên ngành đào tạo. Việc tuyển dụng được triển khai trên toàn quốc.

Để thực hiện được những vấn đề trên, cần phải có chiến lược cán bộ trong đó chú trọng đến đào tạo bồi dưỡng giảng viên giai đoạn 2016 - 2020 và xa hơn là đến năm 2022.

Mỗi giảng viên cần có ý thức tự trau dồi, tích lũy kiến thức qua việc tự học, tự nghiên cứu nhằm làm giàu trí thức phục vụ chuyên môn. Đồng thời, việc cập nhật thông tin qua các phương tiện thông tin đại chúng, thực hiện tốt kế hoạch đi thực tế... đóng vai trò hết sức quan trọng, giúp cho giảng viên có thêm nhiều kiến thức mới phong phú.

##### **4.2. Đổi mới phương pháp dạy học, phương pháp kiểm tra, đánh giá đối với sinh viên**

Để thực hiện được những nội dung trên, trước hết mỗi giảng viên cần nắm vững những quy định về đào tạo theo hệ thống tín chỉ của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành. Quy chế đào tạo đại học và cao đẳng hệ chính quy theo hệ thống tín chỉ đã được ban hành kèm theo Quyết định số 43/2007/QĐ-BGDĐT ngày 15/8/2007 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo.

Giảng viên cần phải đổi mới phương pháp dạy học theo hướng tích cực hóa quá trình học tập của sinh viên, phải tạo ra được cơ chế buộc sinh viên phải tham khảo tài liệu, chủ động nắm bắt nội dung môn học một cách sâu sắc và nhanh chóng. Đổi mới phương pháp dạy học sẽ không có kết quả, không có điểm dừng, đổi mới phương pháp dạy học phải mang tính đồng bộ.

Vận dụng tư tưởng dạy học tích cực lấy người học làm trung tâm khi tổ chức đào tạo theo hệ thống tín chỉ, trường cần phải triển khai đồng bộ các bước: 1/ Thiết kế chương trình đào tạo (theo hệ thống đào tạo tín chỉ); 2/ Tổ chức lại quá trình đào tạo; 3/ Triệt để đổi mới phương pháp dạy học.

Tiến trình nêu trên diễn ra đồng bộ: Dạy học lấy người học làm trung tâm cần được hiểu một cách toàn diện là mọi người từ nhà quản lý đến giảng viên, nhân viên; Chương trình, giáo trình, cách thức tổ chức hoạt động dạy học và các điều kiện cơ sở vật chất, thiết bị dạy

học... đều phải hướng vào lợi ích tối đa của người học.

Xây dựng phương pháp dạy học tích cực, chủ động của sinh viên cần theo hướng cơ bản sau: 1/ Phương pháp thuyết giảng đảm bảo phải được đổi mới; 2/ Chú trọng các buổi thực hành, thực tế.

Mỗi giảng viên phải chú trọng kỹ thuật giảng dạy trên lớp, được thể hiện qua năng lực và thực hiện năng lực thuyết giảng có sự lôi cuốn sinh viên; tạo không khí sôi nổi, thân thiện; say mê cảm hứng với nội dung bài giảng được trình bày, tạo sự chú ý phấn khởi của sinh viên qua giọng nói truyền cảm lời cuốn, thuật ngữ sử dụng chính xác, rõ ràng ở các khái niệm.

Nhà trường cần chú trọng đổi mới phương pháp dạy cách học cho sinh viên theo các phương pháp chính: Đưa ra các loại câu hỏi yêu cầu đánh giá phân tích, cung cấp các câu hỏi với các quan điểm khách quan, giao bài tập tình huống theo chủ đề; liên hệ và phân tích các tình huống thực tế gắn với nội dung bài học; xem xét vấn đề nghiên cứu trong mối quan hệ biện chứng với các vấn đề khác có liên quan. Bên cạnh đó, cần tập cho sinh viên luôn có tư duy biện chứng, biết phân tích và tổng hợp vấn đề, học tập sáng tạo, có khả năng thuyết trình.

Giảng viên triển khai thực hiện phương pháp dạy học: Dựa trên vấn đề và theo nhóm. Phương pháp dạy học theo nhóm hiện nay được xem là tiên tiến và áp dụng khá phổ biến ở các trường đại học và cao đẳng, nó thể hiện tính cộng đồng cao đối với sinh viên và tạo nhiều hứng khởi cho sinh viên trong quá trình học tập. Trong việc ứng dụng phương pháp dạy học theo nhóm đòi hỏi vai trò, tính sáng tạo rất cao của người giảng viên trong kỹ thuật tổ chức, hướng dẫn quản lý, đánh giá hoạt động học của sinh viên trong nhóm, vai trò và năng lực của nhóm trưởng các nhóm.

Việc kiểm tra và đánh giá chất lượng sinh viên cần phải thực hiện theo đúng quy định và nghiêm túc; phải thể hiện sự công tâm. Kiểm tra, đánh giá đối với sinh viên phải kích thích được sự tự kiểm tra, đánh giá kết quả học tập của mình. Như vậy, chúng ta mới đạt được mục tiêu biến quá trình đào tạo thành quá trình tự đào tạo.

Qua giảng dạy mỗi giảng viên phải đánh giá được kỹ năng sáng tạo của sinh viên, từ đó điều chỉnh được việc học của họ. Giảng viên cần kết hợp hợp lý kiểm tra thường xuyên, định kì, giữa kì, học kì, bài tập về nhà, viết tiểu luận, thi vấn đáp, thi trắc nghiệm.

##### **4.3. Xây dựng hệ thống tiêu chí đánh giá hiệu quả chất lượng dạy học của đội ngũ giảng viên**

Để tạo ra được sự công bằng dân chủ trong đánh giá hiệu quả, chất lượng dạy học, chúng ta cần xây dựng hệ thống tiêu chí đánh giá hiệu quả chất lượng dạy học. Ngoài ra, cần xây dựng tiêu chí đánh giá về số lượng, chất lượng dạy học như số tiết giảng trong năm, kết quả học tập của sinh viên cụ thể.

Không chỉ thế, trường cần xây dựng những tiêu chí thể hiện cả năng lực và thể hiện năng lực đó trong thực hiện dạy học, thể hiện cả số lượng và chất lượng tương quan giữa giảng viên và sinh viên, chẳng hạn về năng lực cần đưa ra tiêu chí: 1/ Năng lực tư duy logic và sáng tạo trong chuẩn mực và thực hiện dạy học; 2/ Năng lực quản lý lớp học; 3/ Năng lực ứng dụng hợp lý, sáng tạo các phương tiện dạy học truyền thống và phương tiện hiện đại (Projector, Internet...); 4/ Kết quả hướng dẫn sinh viên nghiên cứu khoa học, hoặc tự học, tự nghiên

cứu và những công bố khoa học của giảng viên đó.

Trong tiêu chí đánh giá hiệu quả, chất lượng dạy học ngoài kết quả học tập của học sinh, sinh viên cần cụ thể hóa thêm một số tiêu chí như: 1/ Thực hiện năng lực thuyết trình bài giảng; 2/ Hiệu quả của sự lôi cuốn, tạo không khí sôi nổi thân thiện; 3/ Mức độ say mê cảm hứng đối với bài giảng; 4/ Hiệu quả thực tế trong ứng dụng linh hoạt các phương tiện dạy học. Việc xác định các tiêu chí cần có các mức độ khác nhau như: Trung bình, khá, tốt. Mỗi mức độ tương ứng với các thang điểm. Hiệu quả cuối cùng được thể hiện bằng tổng số điểm hoặc chất lượng tích lũy qua mức độ A, B, C tương ứng với trung bình, khá, tốt. Mỗi giảng viên cần làm tốt công tác nghiên cứu khoa học để phục vụ tốt cho đổi mới phương pháp dạy học và nâng cao nhận thức của mình.

#### 4.4. Phương pháp học tập của sinh viên

Đào tạo theo hệ thống tín chỉ không những đòi hỏi mỗi giảng viên phải có kiến thức sâu rộng vững vàng nắm chắc nội dung bài giảng ở từng chương từng phần, toàn bộ môn học mà nó còn đòi hỏi sinh viên phải có phương pháp học tập theo hướng phát huy tích cực, chủ động, sáng tạo của sinh viên. Đó là mỗi sinh viên phải có phương pháp nghe thuyết trình tích cực, ghi chép bài, cách tổ chức học theo nhóm ở trên lớp và học theo nhóm trong quá trình tự nghiên cứu nội dung bài giảng, sinh viên phải có cả phương pháp tiếp cận cái mới, thể hiện năng lực tư duy, thuyết trình các nội dung khi giảng viên đề cập, thực hiện học tập trên mạng Internet với phương pháp truy cập mạng mang nội dung hữu ích thiết thực cho bài học.

Sinh viên cần tận dụng tối đa giờ tự học và phân bổ thời gian tự học cho các môn, chống sự lãng phí và vô bổ.

#### 4.5. Tăng cường đầu tư cơ sở vật chất, phương tiện dạy học hiện đại và nâng cao hiệu quả hoạt động của thư viện

- Phương tiện dạy học hiện đại nếu được giảng viên sử dụng hợp lý, linh hoạt sẽ góp phần tốt cho chất lượng đào tạo.

- Thư viện cần được đổi mới dần theo hướng thư viện điện tử, tạo điều kiện tốt nhất cho giảng viên, sinh viên khai thác thông tin phục vụ tốt cho nghiên cứu, giảng dạy, học tập.

- Bổ sung hệ thống phần mềm, cơ sở dữ liệu quản lý

đào tạo sinh viên theo hệ thống tín chỉ.

#### 4.6. Nâng cao hiệu quả quản lý của lãnh đạo khoa trong điều hành hoạt động đào tạo

Đội ngũ cán bộ lãnh đạo các khoa không những phải có năng lực chuyên môn cao mà còn phải thể hiện tốt năng lực đó trong điều hành giảng dạy, nghiên cứu khoa học và các hoạt động khác của khoa. Có thể có trường hợp cán bộ lãnh đạo khoa không có được cả năng lực về chuyên môn và điều hành mà chỉ có năng lực chuyên môn cao. Chính vì vậy, cần phải sớm phát hiện và kịp thời bồi dưỡng năng lực điều hành cho họ.

Ngoài ra, cán bộ lãnh đạo mỗi khoa cần có sự linh hoạt trong quan hệ hợp tác với các khoa khác, với phòng đào tạo và quản lý khoa học và các phòng khác có liên quan khi thực thi nhiệm vụ đào tạo của mình. Lãnh đạo nhà trường cũng cần xây dựng kịp thời quy chế đào tạo theo tín chỉ cho riêng trường.

#### 5. Kết luận

Hiện nay, mô hình, nội dung và phương pháp giáo dục truyền thống không còn đảm bảo được sự phát huy tính sáng tạo, tự học, tự nghiên cứu của sinh viên. Vì thế, các trường đại học, cao đẳng phải chuyển đổi sang phương thức đào tạo mới theo hệ thống tín chỉ.

Chất lượng đào tạo là một vấn đề rất quan trọng đối với các trường hiện nay, vừa đảm bảo uy tín vừa là điều kiện tồn tại phát triển của trường. Để chất lượng đào tạo theo hệ thống tín chỉ được nâng cao, cần phải có biện pháp quản lý chất lượng đào tạo một cách khoa học và hiệu quả.

#### TÀI LIỆU THAM KHẢO

[1]. Quy chế đào tạo đại học, cao đẳng hệ chính quy theo hệ thống tín chỉ, ban hành kèm theo Quyết định số 43/2007/QĐ-BGDĐT ngày 15/8/2007 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo.

[2]. Nghị quyết số 14/2005/NQ-CP của Chính phủ ban hành ngày 02/11/2005 về Đổi mới cơ bản và toàn diện giáo dục đại học Việt Nam giai đoạn 2006-2020.

[3]. Lê Quang Sơn, (2010), *Những vấn đề của quản lý đào tạo theo học chế tín chỉ*, Tạp chí Khoa học và Công nghệ, Đại học Đà Nẵng, số 6 (41)/2010.

[4]. Trường Cao đẳng Thống kê II, (2015), *Đề án thành lập Trường Cao đẳng Thống kê II*.

### SOLUTIONS TO MANAGE TRAINING QUALITY TOWARDS CREDITS SYSTEM AT THE COLLEGE OF STATISTICS II

Tran Van Thai  
College of Statistics II

**Abstract:** Implementing Resolution No. 14/2005 / NQ about fundamental and comprehensive renewal of Vietnam higher education, 2006-2020, Ministry of Education and Training has issued Regulation on formal training at university and college system provided by the credit system in conjunction with Decision No. 43/2007-QĐ-BGDĐT 15/8/2007. From 2008-2009, credit training system has been implemented at universities and colleges across the country, since then, has posed issues in quality management towards credit training system. In this article, the author presents some measures of the quality management toward credits system training at the College of Statistics II.

**Keywords:** Credit; college; training quality; students.